

Số: 3671/QĐ-VKS

Bắc Giang, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 của Viện KSND tỉnh Bắc Giang

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-VKSTC ngày 27/12/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc bổ sung dự toán chi NSNN năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 3668/QĐ-VKS ngày 31/12/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2024;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Viện KSND tỉnh Bắc Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2024 của Viện KSND tỉnh Bắc Giang (chi tiết theo các phụ lục đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Kế toán Viện KSND tỉnh Bắc Giang và các đơn vị trực thuộc Viện KSND tỉnh Bắc Giang chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Cục 3 (để b/c);
- Các đ/c Lãnh đạo Viện;
- Các đơn vị trực thuộc VKS tỉnh;
- Trang tin điện tử VKS tỉnh;
- Lưu KT, Vth.



Nguyễn Xuân Hùng

Đơn vị: Viện KSNĐ tỉnh Bắc Giang
Chương: 004



**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH VÀ PHÂN BỐ
CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN KSNĐ TỈNH BẮC GIANG NĂM 2024**
(Kèm theo Quyết định số 3671/QĐ-VKS ngày 31/12/2024 của Viện KSNĐ tỉnh Bắc Giang)

ĐVT: nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	VP VKS tỉnh	VKS TP BG	VKS huyện Lạng Giang	VKS huyện Lục Nam	VKS huyện Lục Ngạn	VKS huyện Sơn Động	VKS huyện Tân Yên	VKS huyện Yên Thế	VKS huyện Hiệp Hòa	VKS thị xã Việt Yên	
1	2	3	4=5+...+14	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
	Dự toán chi ngân sách nhà nước	0,0	0,0	-627770,2	127693,8	64566,5	62569,4	75605,6	47427,2	58022,7	54012,1	62127,1	75745,8	
I	Nguồn ngân sách trong nước	0,0	0,0	-627770,2	127693,8	64566,5	62569,4	75605,6	47427,2	58022,7	54012,1	62127,1	75745,8	
1	Quản lý hành chính (340-341)	0,0	0,0	-627770,2	127693,8	64566,5	62569,4	75605,6	47427,2	58022,7	54012,1	62127,1	75745,8	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0,0	0,0											
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0,0	0,0	-627770,2	127693,8	64566,5	62569,4	75605,6	47427,2	58022,7	54012,1	62127,1	75745,8	

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Quyết định số 145/QĐ-VKSTC ngày 29/12/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Quyết định số 01/QĐ-VKSTC ngày 02/01/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc ủy quyền phân bổ, giao và điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho các đơn vị trong Ngành kiểm sát nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-VKSTC ngày 27/12/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc bổ sung dự toán chi NSNN năm 2024;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Viện KSND tỉnh Bắc Giang.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Điều chỉnh dự toán chi Ngân sách nhà nước năm 2024 của các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang (chi tiết theo các phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước được điều chỉnh, Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục 3- VKSNDTC;
- Các đ/c LĐV (để b/c);
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu: KT, VTh.



VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Hùng

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: 3668/QĐ-VKS-VP ngày 31/12/2024 của Viện trưởng Viện KSND tỉnh Bắc Giang)

Đơn vị: đồng

STT	Tên đơn vị dự toán cấp III	Mã số đơn vị QHNS	Mã kho bạc Nhà nước	Tên kho bạc Nhà nước	Mã nguồn	Kính phí giao thực hiện chế độ không tự chủ		Tổng cộng	Ghi chú
						Chương, loại, khoản	Số tiền		
	Điều chỉnh dự toán NSNN giữa các đơn vị trực thuộc Viện KSND tỉnh Bắc Giang (QĐ số 3668/QĐ-VKS ngày 31/12/2024)								
A	KINH PHÍ TIỀN THƯỜNG ND 73/2024/NĐ-CP						0	0	
1	VKS Thành Phố Bắc Giang	1053045	1161	KBNN tỉnh Bắc Giang	18	004-340-341	127.693.800	127.693.800	
2	VKS huyện Lạng Giang	1053256	1166	KBNN huyện Lạng Giang	18	004-340-341	64.566.500	64.566.500	
3	VKS huyện Lục Nam	1053180	1162	KBNN huyện Lục Nam	18	004-340-341	62.569.400	62.569.400	
4	VKS huyện Lục Ngạn	1053176	1167	KBNN huyện Lục Ngạn	18	004-340-341	75.605.600	75.605.600	
5	VKS huyện Sơn Động	1053257	1163	KBNN huyện Sơn Động	18	004-340-341	47.427.200	47.427.200	
6	VKS huyện Tân Yên	1053179	1170	KBNN huyện Tân Yên	18	004-340-341	58.022.700	58.022.700	
7	VKS huyện Yên Thế	1053178	1169	KBNN huyện Yên Thế	18	004-340-341	54.012.100	54.012.100	
9	VKS huyện Hiệp Hòa	1053177	1164	KBNN huyện Hiệp Hòa	18	004-340-341	62.127.100	62.127.100	
8	VKS thị xã Việt Yên	1053254	1168	KBNN thị xã Việt Yên	18	004-340-341	75.745.800	75.745.800	
10	VP Viện KSND tỉnh Bắc Giang	1053044	1161	KBNN tỉnh Bắc Giang	18	004-340-341	-627.770.200	-627.770.200	
	Tổng cộng						0	0	

Ghi chú: Điều chỉnh chế độ tiền thường theo Nghị định số 73/2024/ND-CP